

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hà Văn N, sinh năm 1972;

Bị đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1982;

Cùng nơi ĐKNKTT: Xóm 3, thôn Khe, xã Cộng Hòa, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn N và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 và điểm b Khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/4/2021

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn N và chị Hà Thị T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn N: Anh Hà Văn N và chị Hà Thị T cùng thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Chị Hà Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Hà Thị Hải Yến, sinh ngày 10/9/2005 và Hà Như Quỳnh, sinh ngày 01/9/2007 cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng cho con chung Hà Như Quỳnh mức 2.000.000 đồng ( Hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 05/2021 cho đến khi con Hà Như Quỳnh đủ 18

tuổi. Anh Hà Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Hà Văn N và chị Hà Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Hà Văn N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và Pi nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng cho con chung. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005648 ngày 31/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm P. Anh Hà Văn N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị To thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND tp Cẩm P;
- CCTHADS tp Cẩm P;
- UBND xã Cộng Hòa, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N;
- Dương sự;
- Lưu HSVA; VP.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Trương Thị Gái**